



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 24/11/2025 (Thứ Hai)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2.9	21:32	00:45	↗
3.6	02:01	05:15	↘
0.6	09:45	13:30	↗
3.5	17:25	20:45	↘
2.9	22:07	01:15	↗
3.6	02:28	05:30	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đặng - Hoàn	RACHA BHUM	10	211	32,190	P/s3 - BP7	00:00	Thả neo, tăng cường dây	A5-A9
2	M.Tùng	TIDE SAILOR	9.4	182	17,887	P/s3 - BP6	01:00	Thả neo, tăng cường dây	A1-A3
3	Đức - V.Dũng	EVER ONWARD	9.7	195	27,025	P/s3 - CL5	01:30	//0500	A5-A9
4	Duyệt	LITTLE WARRIOR	9.1	172	18,848	P/s3 - CL7	08:30	//1200	A2-TM
5	N.Chiến	HF SPIRIT	8.5	162	13,267	P/s3 - CL1	10:30	//1300	A2-01
6	M.Cường	PHÚ QUÝ 126	6.2	100	4,332	H25 - CAN GIO	10:00	//	
7	Thịnh - Anh	SEVEN SEAS EXPLORER	7.2	224	55,254	H25 - TCHP	12:00	Cano DL	TM-12
8	Quang - M.Hùng	KMTC LAEM CHABANG	8.4	173	18,318	P/s3 - CL4	15:30	//	A2-A3
9	Kiên - Chính	SAWASDEE SPICA	10.2	172	18,072	P/s3 - CL4-5	15:50	//1900	A1-A3
10	Đào - Q.Hung	SAWASDEE INCHEON	9.9	172	18,051	P/s3 - CL5	19:00	//2000	A1-A3
11	Vinh	BALTRUM	7.7	172	18,491	P/s3 - CL7	20:00	//2200	A1-A5
12	Tân - Giang	SAWASDEE DENEK	10.2	172	18,072	P/s3 - CL1	19:00	//2200	A3-A9
13	M.Hải	PIANO LAND	8.3	261	69,840	P/S - CR	06:00	QTCR	Tàu khách
14	T.Cần	PIANO LAND	8.3	261	69,840	CR - P/S	16:30	Cano DL	Tàu khách
15	N.Hoàng - N.Hiến	TRUONG AN 03	7.1	111	3,640	H25 - CAN GIO	16:30	ĐX	
STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Toản - N.Minh	HMM DAON	12.5	366	152,003	P/s3 - CM3	15:30	Y/c MT-VTX	MR-KS-AWA
2	Đ.Chiến - Sơn	ONE GRUS	13.7	365	146,694	CM3 - P/s3	15:30	MT-3NM-DL	MR-KS-AWA
3	Quân - Chương	COSCO DEVELOPMENT	12	366	141,823	CM4 - P/s3	17:00	MP-VTX	A10-H2-STG2
4	V.Tùng	AS CARLOTTA	10.4	222	28,372	P/s3 - CM4	17:00	Y/c MP-VTX	A10-STG2

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	H.Trường - Quyền	PANCON BRIDGE	9.5	172	18,040	CL1 - P/s2	01:30	tt xấu	A2-A3
2	Phú - Diệu	JOSCO ALMA	8.5	146	9,972	TCHP - P/s2	04:00	SR, tt xấu	08-12
3	Khái	NZ SUZHOU	8.5	185	20,190	CL5 - P/s3	03:00		A2-A9
4	Nhật	MAERSK NACKA	8.2	172	25,514	CL7 - P/s3	12:00		A1-A2
5	P.Cần - Tín	YM CONSTANCY	8.3	210	32,720	CL3 - P/s3	05:30		A5-A9
6	Hà	CATLAI EXPRESS	8.3	172	18,848	BNPH - P/s3	12:00		A2-TM
7	Quyết	EVER COMMAND	8.5	172	18,658	CL1 - P/s3	13:30		A2-01
8	Nghị	SINAR SANUR	8.3	172	19,944	CL4 - P/s3	14:30		A3-A5
9	Th.Hùng - Duy	ARCHER	9.6	223	27,779	CL4-5 - P/s3	14:00		A1-A9
10	K.Toàn	EVER ONWARD	9.5	195	27,025	CL5 - P/s3	21:30	Cano DL	A5-A9
11	Uy	LITTLE WARRIOR	9.5	172	18,848	CL7 - P/s3	22:00		A1-A5
12	Trung	HF SPIRIT	9.5	162	13,267	CL1 - P/s3	22:00		A2-01
STT	Hoa tiêu	Tàu đời	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Cường	RACHA BHUM	10	211	32,190	BP7 - CL3	12:00		A5-A9
2	N.Tuấn	TIDE SAILOR	9.4	182	17,887	BP6 - BNPH	12:30		A1-A3

PILOTING TO SUCCESS